

Bản án số:126/2019/HS-PT

Ngày: 09/07/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Long**.

Các Thẩm phán: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Ông **Nguyễn Tấn Anh**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Na** – Thư ký TAND Tp. Đà Nẵng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Đãi Em** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 07 năm 2019 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân Tp. Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 79/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 06 năm 2019 đối với bị cáo **Vũ Quốc T** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2019/HS-ST ngày 24 tháng 04 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo:

VŨ QUỐC T, Sinh ngày 23/12/1968 tại Nam Định; HKTT và chỗ ở: Xóm 1, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Tiền án: Chưa; Tiền sự: Ngày 03/5/2017 bị Đoàn Biên phòng Non nước - Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố Đà Nẵng xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Con ông: **Vũ Viết T** (c) và bà **Trần Thị V**, sinh năm 1933; Vợ **Vũ Thị T**, sinh năm 1977; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 1998; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2019, hiện đang bị tạm giam; Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 14/01/2019, Vũ Quốc T mang theo cờ lê, tuốc nơ vít và mỏ lếch rồi đạp xe từ nhà trọ ở phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng đến khu vực kho vật tư của Công ty TNHH xây dựng 789 thuộc khu tái định cư thôn S, xã C, huyện V, thành phố Đà Nẵng để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi khoảng 23 giờ cùng ngày, T dựng xe đạp bên cạnh chiếc xe lu gần kho vật tư của Công ty rồi ngồi ở đó chờ đến khoảng 00 giờ 00 phút ngày 15/01/2019, khi thấy vắng người T đột nhập vào kho vật tư qua đoạn lưới B40 bị hở. Khi vào bên trong kho vật tư, Vũ Quốc T sử dụng các công cụ đã chuẩn bị từ trước tháo rời một mô tơ điện ba pha loại 15Kw và lấy toàn bộ lõi dây đồng bên trong. Khoảng 04 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi đã lấy hết dây đồng bên trong lõi mô tơ và cuộn lại thành một bó lớn, Vũ Quốc T rời khỏi kho vật tư và đi lấy xe đạp để ra về thì bị tổ tuần tra phát hiện, kiểm tra và lập biên bản bắt giữ cùng tang vật là cuộn đồng có khối lượng 14,5kg.

Ngoài ra, quá trình điều tra Vũ Quốc T còn khai nhận, trước khi bị bắt trong khoảng thời gian từ giữa tháng 12/2018 đến trước ngày 14/01/2019 (*không nhớ ngày giờ cụ thể*), với phương thức và thủ đoạn nêu trên, lợi dụng đêm khuya, T đã 09 lần đột nhập vào kho vật tư của Công ty TNHH xây dựng 789 tại khu tái định cư thuộc thôn S, xã C, huyện V, thành phố Đà Nẵng trộm cắp các lõi dây đồng của 06 mô tơ điện 03 pha, lõi dây đồng của 03 máy phát điện 03 pha và 80 mét dây cáp điện 03 pha. Toàn bộ số dây đồng sau khi trộm cắp được T đem bán cho những người phụ nữ lạ mặt (không xác định được lai lịch) lấy tiền tiêu xài chi phí cho cuộc sống hàng ngày của bản thân. Cụ thể:

Lần thứ nhất: trộm 80 mét dây cáp điện 03 pha, số dây cáp điện này T đem bán cho một phụ nữ mua ve chai (không xác định được lai lịch) với số tiền hơn 3.000.000 đồng.

Lần thứ hai: tháo trộm lõi dây đồng của 01 mô tơ điện 03 pha, số dây đồng này T đem bán cho một phụ nữ mua ve chai (không xác định được lai lịch) với số tiền gần 1.000.000 đồng.

Lần thứ ba: tháo trộm lõi dây đồng của 01 máy phát điện 03 pha, số dây đồng này T đem bán cho một phụ nữ mua ve chai (không xác định được lai lịch) với số tiền gần 500.000 đồng.

Lần thứ tư: tháo trộm lõi dây đồng của 02 mô tơ điện 03 pha, số dây đồng này T đem bán cho một phụ nữ mua ve chai (không xác định được lai lịch) với số tiền khoảng 1.000.000 đồng.

Lần thứ năm: tháo trộm lõi dây đồng của 01 máy phát điện 03 pha, số dây đồng này T đem bán cho một phụ nữ mua ve chai (không xác định được lai lịch) với số tiền khoảng 700.000 đồng.

Lần thứ sáu: tháo trộm lõi dây đồng của 01 máy phát điện 03 pha, số dây đồng này T đem bán cho một phụ nữ mua ve chai (không xác định được lai lịch) với số tiền hơn 400.000 đồng.

Lần thứ bảy: tháo trộm lõi dây đồng của 01 mô tơ điện 03 pha, loại 7,5Kw, số dây đồng này T đem bán cho một phụ nữ mua ve chai (không xác định được lai lịch) với số tiền 480.000 đồng.

Lần thứ tám: tháo trộm lõi dây đồng của 01 mô tơ điện 03 pha, loại 15Kw, lấy được khoảng 7 kg dây đồng, số dây đồng này T đem bán cho một phụ nữ mua ve chai (không xác định được lai lịch) với số tiền 480.000 đồng.

Lần thứ chín: tháo trộm lõi dây đồng của 01 mô tơ điện 03 pha, loại 37Kw, lấy được khoảng 08 kg dây đồng, số dây đồng này T đem bán cho một phụ nữ mua ve chai (không xác định được lai lịch) với số tiền 540.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 04 ngày 24/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên huyện Hòa Vang kết luận giá trị tài sản bị thiệt hại của 07 mô tơ điện 03 pha, 03 máy phát điện 03 pha và 80 mét dây cáp điện 03 pha là 78.160.000 đồng.

Ngoài số tài sản bị mất nêu trên thì đại diện hợp pháp của bị hại còn khai nhận công ty TNHH xây dựng 789 còn mất nguyên 01 mô tơ điện 03 pha loại 03 kw trị giá 1.700.000 đồng nhưng Vũ Quốc T không thừa nhận trộm cắp mô tơ này nên không có cơ sở xử lý.

Tang vật tạm giữ: 14,5kg dây kim loại màu vàng đồng véc ni; 01 xe đạp màu bạc, có dán chữ ASAMA trên thân; 01 tờ tiền polime Việt Nam mệnh giá 50.000đ có số Seri: NM14437617; 01 điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia, Model: RM:1136 có số IMEI 1:353708077899608, số IMEI 2:353708077899; 01 bật lửa màu xanh dương; 01 kim màu xanh dương; 01 kim vỏ bọc màu đỏ- đen; 01

tuốc nơ vít có cán màu đỏ - đen; 02 đèn pin mini màu xanh dương; 02 viên pin hiệu con thỏ màu xám – đỏ; 01 mỏ lết bằng kim loại có chữ FORGED và STEEL; 10 cái cờ lê bằng kim loại; 03 cờ lê hai đầu tròn bằng kim loại.

Với nội dung như trên tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HSST ngày 24/04/2019 Toà án nhân dân huyện Hòa Vang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Vũ Quốc T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s, r, khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; **Xử phạt: Vũ Quốc T 3 năm 6 tháng tù**, thời gian thụ hình tính từ ngày 15/01/2019.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Trong hạn luật định, ngày 06/05/2019 bị cáo Vũ Quốc T có đơn kháng cáo với nội dung: Bản án sơ thẩm xử phạt quá nặng, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Quốc T thừa nhận bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng tội, giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

+ Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên đề nghị xem xét.

+ Về nội dung kháng cáo của bị cáo: Đại diện Viện kiểm sát cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và xử phạt bị cáo T 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật; Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo xử phạt mức án trên là phù hợp, Tuy sau xử sơ thẩm gia đình bị cáo có cung cấp tình tiết mới là đã bồi thường 1 phần thiệt hại cho bị hại và gia đình bị cáo có thân nhân bên vợ là người có công với cách mạng nhưng mức án trên là phù hợp nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 12/2018 đến ngày 14/01/2019, Vũ Quốc T đã 10 lần thực hiện hành vi lợi dụng đêm khuya lén lút đột nhập vào kho vật tư của Công ty TNHH xây dựng 789 tại khu tái định cư thuộc thôn S, xã C, huyện V, Tp. Đà Nẵng thực hiện 10 vụ trộm cắp tài sản là các lõi dây đồng của 07 mô tơ điện 03 pha, lõi dây đồng của 03 máy phát điện 03 pha và 80 mét dây cáp điện 03 pha. Toàn bộ số tài sản trộm cắp được T đem bán cho những người phụ nữ lạ mặt (không xác định được lai lịch) lấy tiền tiêu xài chi phí cho cuộc sống hàng ngày của bản thân. Kết quả định giá xác định trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 78.160.000 đồng.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang đã xét xử Vũ Quốc T về tội “ Trộm cắp tài sản” theo điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương; bị cáo có nhân thân xấu có 1 tiền sự chưa được xóa; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất chuyên nghiệp, nhiều lần, lấy tài sản trộm cắp được như là nguồn sống chính của bản thân; trước khi phạm tội đều có sự chuẩn bị sẵn công cụ phương tiện phạm tội là cò lê, mỏ lách, kìm cắt và lợi dụng đêm khuya để thực hiện hành vi trộm cắp; tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp được là 78.160.000 đồng, chưa khắc phục được phần nào cho bị hại, nên cần phải xử phạt nghiêm khắc. Xét khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để xử phạt mức án 42 tháng tù là phù hợp; sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có thêm tình tiết mới là gia đình bị cáo cung cấp giấy xác nhận của ông Nguyễn Thanh Đông là người đại diện theo ủy quyền của bị hại về việc gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục được 1 phần hậu quả và cung cấp bản phô tô thể hiện gia đình bên vợ của bị cáo có thân nhân là người có công với cách mạng (không có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền), nhưng Tòa án cấp phúc thẩm thấy rằng bị cáo bị truy tố, xét xử theo 2 tình tiết định khung và 01 tình tiết tăng nặng, giá trị bồi thường theo gia đình bị hại cung cấp là 5.000.000 đồng là không đáng kể so với giá trị thiệt hại của vụ án, mức án 42 tháng tù là không nặng nên HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[3] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Quốc T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Vũ Quốc T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; **Xử phạt: Vũ Quốc T** 3 năm 6 tháng tù, thời gian thụ hình tính từ ngày 15/01/2019.

2. Về án phí: Bị cáo Vũ Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ GDKT 1;
- VKSND H. Hòa Vang;
- Công an H. Hòa Vang;
- PV27; PC81 công an thành phố;
- TAND H. Hòa Vang;
- THADS H. Hòa Vang;
- Sở tư pháp TPĐN;
- TB kết quả xét xử;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Minh Long

